

XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN TRONG TƯ DUY CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ngày nhận bài: 19/03/2015
Ngày nhận lại: 09/04/2015
Ngày duyệt đăng: 26/10/2015

Nguyễn Anh Cường

TÓM TẮT

Kế thừa những quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân với hiệu lực pháp lý mạnh mẽ, Đảng Cộng sản Việt Nam với những nỗ lực của mình, trong điều kiện hoàn cảnh mới đã bổ sung những hiểu biết và nhận thức mới về nhà nước pháp quyền. Năm 1994, sau 8 năm đổi mới, thuật ngữ “nhà nước pháp quyền” đã được chính thức đưa vào vào văn kiện Hội nghị giữa nhiệm kỳ khóa VII của Đảng. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam tiếp tục được định hình và khẳng định ngày càng rõ ràng hơn trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 sửa đổi năm 2011 và đặc biệt là Hiến pháp năm 1992 sửa đổi năm 2013 đã thể hiện rõ ràng quan điểm về xây dựng nhà nước pháp quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Từ khóa: Đảng Cộng sản Việt Nam, nhà nước pháp quyền, xây dựng nhà nước pháp quyền.

ABSTRACT

Inheriting the basic of Ho Chi Minh's ideology to build the state of the people, by the people, for the people with a strong legal effect, the Communist Party of Vietnam with its efforts, in the new circumstances, have added new knowledge and insights about the rule of law state. In 1994, after 8 years of innovation, the term “The rule of law state” has been officially put on the mid-term convention of conference VIIth of the CPV. The Socialist rule of law state in Vietnam continues to be shaped and asserted more and more clearly in The political programe to build the country during the transition to socialism in 1991 amended in 2011, and especially the Constitution of 1992 amended in 2013, which expresses clearly the point of view on building the State of the Communist Party of Vietnam.

Keywords: Communist Party of Vietnam, the rule of law state, building the rule of law state.

1. Từ Nhà nước “chuyên chính vô sản” đến nhà nước “pháp quyền”¹

Công cuộc Đổi mới toàn diện đất nước được tiến hành từ năm 1986, trong nhận thức, Đảng Cộng sản Việt Nam đã thấy rõ sự cần thiết phải xây dựng và thực hiện quản lý Nhà nước theo hướng Nhà nước pháp quyền. Việc sửa đổi Hiến pháp 1980 và ban hành Hiến pháp 1992 là một bước tiến quan trọng. Tuy vậy, Hiến pháp 1992 vẫn chưa sử

dụng thuật ngữ "Nhà nước pháp quyền" do còn có những nhận thức khác nhau. Phải đến Hội nghị đại biểu Đảng toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (1/1994) và sau đó là Hội nghị Trung ương 8 khóa VII (1/1995) mới chính thức đề ra quan điểm và nội dung xây dựng Nhà nước pháp quyền.

Đại hội lần thứ VI (12/1986) của Đảng Cộng sản Việt Nam với đường lối đổi mới đã đặt ra những cơ sở quan trọng cho việc đổi

¹TS, Trường Đại học KHXH&NV – Đại học Quốc gia Hà Nội. Email: nguyenganhcuong@ussh.edu.vn

mới tư duy, nền kinh tế tập trung quan liêu bao cấp từng bước được xóa bỏ. Yêu cầu xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh đã yêu cầu nhà nước Việt Nam phải được tiếp tục hoàn thiện thể chế, tổ chức để thích ứng tốt hơn với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Đảng cộng sản Việt Nam khẳng định “Nhà nước ta là công cụ của chế độ làm chủ tập thể XHCN, do giai cấp công nhân và nhân dân lao động tổ chức thành cơ quan quyền lực chính trị. Trong thời kỳ quá độ, đó là Nhà nước chuyên chính vô sản thực hiện chế độ dân chủ XHCN...”¹. Mặc dù vẫn dùng khái niệm “Nhà nước chuyên chính vô sản”, nhưng chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước trong quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam tại Đại hội VI đã có đổi mới: “Dưới sự lãnh đạo của Đảng, chức năng của Nhà nước là thể chế hoá bằng pháp luật, quyền hạn, lợi ích, nghĩa vụ của nhân dân lao động và quản lý kinh tế, xã hội theo pháp luật. Nhà nước ta phải bảo đảm quyền dân chủ thật sự của nhân dân lao động, đồng thời kiên quyết trừng trị những kẻ vi phạm quyền làm chủ của nhân dân...”².

Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật, Đại hội VI của Đảng đã chỉ ra nhiều yếu kém, bất cập của bộ máy nhà nước và cho rằng: “... cơ chế tập trung quan liêu bao cấp là nguyên nhân trực tiếp làm cho bộ máy nặng nề, nhiều tầng, nhiều nấc. Chức năng, nhiệm vụ của tổ chức và chức năng, tiêu chuẩn cán bộ chưa được xác định rõ ràng”³. Xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp là cơ sở để đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy nhà nước. Đồng thời, cải cách bộ máy nhà nước sẽ thúc đẩy việc xóa bỏ cơ chế quản lý tập trung quan liêu, bao cấp, tạo ra cơ chế quản lý mới phù hợp với các yêu cầu, đòi hỏi của cải cách kinh tế. Để thực hiện mục tiêu này, Đảng chủ trương “... Để thiết lập cơ chế quản lý mới, cần thực hiện một cuộc cải cách lớn về tổ chức bộ máy của các cơ quan nhà nước theo phương hướng: Xây dựng và thực hiện một cơ chế quản lý nhà nước thể hiện quyền làm chủ tập thể của nhân

dân lao động ở tất cả các cấp. Tăng cường bộ máy nhà nước từ trung ương đến địa phương và cơ sở thành một hệ thống thống nhất, có sự phân định rành mạch nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm từng cấp theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phân biệt rõ chức năng quản lý - hành chính - kinh tế với quản lý sản xuất - kinh doanh, kết hợp quản lý theo ngành với quản lý theo địa phương và vùng lãnh thổ phù hợp với đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội...”⁴.

Đại hội lần thứ VII (6-1991) của Đảng xác định thực hiện dân chủ XHCN là thực chất của việc đổi mới và kiện toàn hệ thống chính trị. Đây vừa là mục tiêu vừa là động lực của công cuộc đổi mới. Như vậy, việc đổi mới và kiện toàn hệ thống chính trị được Đảng đặt ra như một tất yếu để thực hiện và phát huy dân chủ XHCN. Để đổi mới, kiện toàn hệ thống chính trị, Đảng chủ trương tiếp tục đẩy mạnh cải cách bộ máy nhà nước theo hướng: Nhà nước thực sự là của dân, do dân, vì dân. Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật, dưới sự lãnh đạo của Đảng; tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện thống nhất quyền lực nhưng phân công, phân cấp rành mạch; bộ máy tinh giản, gọn nhẹ và hoạt động có chất lượng cao trên cơ sở ứng dụng các thành tựu khoa học, kỹ thuật, quản lý...”⁵.

Những quan điểm chủ yếu của Đảng về xây dựng, cải cách bộ máy nhà nước được xác định tại Đại hội VI, tiếp tục được Đảng phát triển trong “Chương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” mà Đại hội VII thông qua là “tổ chức thể hiện và thực hiện ý chí, quyền lực của nhân dân, thay mặt nhân dân. Nhà nước ta phải có đủ quyền lực và đủ khả năng định ra luật pháp và tổ chức quản lý mọi mặt đời sống xã hội bằng pháp luật, sửa đổi hệ thống tổ chức nhà nước, cải cách bộ máy hành chính, kiện toàn các cơ quan luật pháp để thực hiện có hiệu quả chức năng quản lý nhà nước. Nhà nước có mối liên hệ thường xuyên và chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân. Có cơ chế và biện pháp kiểm soát, ngăn ngừa và trừng trị tệ

quan liêu, tham nhũng, lạm quyền, vô trách nhiệm, xâm phạm quyền dân chủ của nhân dân. Tổ chức và hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thống nhất quyền lực, có sự phân công, phân cấp, đồng thời bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của trung ương. Nhà nước Việt Nam thống nhất ba quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp, với sự phân công rành mạch ba quyền đó...⁶.

Quan điểm của Đảng về Nhà nước trong Cương lĩnh 1991 đã nhấn mạnh đến những vấn đề có tính nền tảng đối với tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước trong một chế độ dân chủ – pháp quyền: có đủ quyền lực và đủ khả năng định ra luật pháp, quản lý xã hội bằng pháp luật; thống nhất quyền lực (thống nhất ba quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp) với sự phân công rành mạch ba quyền đó. Tuy chưa đề cập trực tiếp đến phạm trù nhà nước pháp quyền, nhưng sự thể hiện các vấn đề cơ bản có tính pháp quyền trong tổ chức nhà nước ở tầm cương lĩnh chính trị cho thấy quyết tâm chính trị của Đảng trong đổi mới tổ chức và hoạt động của Nhà nước theo các yêu cầu, đòi hỏi của nhà nước pháp quyền XHCN trong bối cảnh cụ thể của Việt Nam.

2. Xây dựng nhà nước pháp quyền

Sau 5 năm thực hiện chính sách đổi mới, tại Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương khóa VII ngày 29 tháng 11 năm 1991, khái niệm Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa lần đầu tiên được đề cập tới như một mục tiêu cần hướng tới của một xã hội văn minh.

Đến Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khoá VII (1-1994) Đảng Cộng sản Việt Nam chính thức sử dụng thuật ngữ “nhà nước pháp quyền” và nêu khá cụ thể, toàn diện những quan điểm, nguyên tắc, nội dung xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân ở Việt Nam “tiếp tục xây dựng và từng bước hoàn thiện nhà nước pháp quyền Việt Nam. Đó là nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, quản lý mọi mặt đời sống xã hội bằng pháp luật, đưa đất nước phát triển theo định hướng XHCN. Nhà

nước pháp quyền Việt Nam được xây dựng trên cơ sở tăng cường, mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân, lấy liên minh giai cấp công nhân với nông dân và tầng lớp trí thức làm nền tảng, do Đảng lãnh đạo”⁷. Với cách thể hiện trong văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khoá VII, những quan điểm cơ bản về các nội dung chủ yếu của phạm trù Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân đã được xác lập, đặt cơ sở lý luận cho việc triển khai các chủ trương, giải pháp tiếp tục đổi mới, hoàn thiện bộ máy nhà nước trong những giai đoạn phát triển tiếp theo.

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ tám (khóa VII) đã đánh dấu một bước quan trọng trong việc cụ thể hoá quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân ở Việt Nam. Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa VII là hội nghị chuyên bàn về nhà nước “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, trọng tâm là cải cách một bước nền hành chính”. Sau khi đánh giá những thành tựu và khuyết điểm, yếu kém trong tổ chức, hoạt động của nhà nước và những yêu cầu trước tình hình mới, văn kiện Hội nghị đã nêu 5 quan điểm cơ bản cần nắm vững trong quá trình xây dựng kiện toàn bộ máy nhà nước cụ thể là:

+ Xây dựng nhà nước XHCN của dân, do dân và vì dân, lấy liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức làm nền tảng, do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Thực hiện đầy đủ quyền dân chủ của nhân dân, giữ nghiêm kỷ cương xã hội, chuyên chính với mọi hành động xâm phạm lợi ích của Tổ quốc và của nhân dân;

+ Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện ba quyền: lập pháp, hành pháp, tư pháp;

+ Quán triệt nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam;

+ Tăng cường pháp chế XHCN; xây dựng nhà nước pháp quyền Việt Nam quản lý xã

hội bằng pháp luật, đồng thời coi trọng giáo dục, nâng cao đạo đức XHCN;

+ Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước.

Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII tại Đại hội lần thứ VIII tiếp tục khẳng định 5 quan điểm cơ bản về xây dựng nhà nước pháp quyền đã được Hội nghị Trung ương 8 khóa VII xác định, đồng thời đặt ra các nhiệm vụ: đổi mới, nâng cao chất lượng công tác lập pháp và giám sát tối cao của Quốc hội đối với toàn bộ hoạt động của Nhà nước; cải cách nền hành chính nhà nước đồng bộ trên các mặt: cải cách thể chế hành chính, tổ chức bộ máy và xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức hành chính; cải cách tổ chức và hoạt động tư pháp; củng cố kiện toàn bộ máy các cơ quan tư pháp. Phân định lại thẩm quyền xét xử của tòa án nhân dân, từng bước mở rộng thẩm quyền xét xử sơ thẩm cho tòa án nhân dân huyện. Đổi mới tổ chức, hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân, các cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án và các cơ quan, tổ chức hỗ trợ tư pháp...⁸.

Hội nghị Trung ương lần thứ ba khóa VIII đã thông qua nghị quyết “Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tiếp tục xây dựng Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam trong sạch, vững mạnh”. Nghị quyết Trung ương 3 khóa VIII đã đưa ra sự đánh giá tình hình xây dựng Nhà nước trong thời gian qua với những nhận định về các bước tiến bộ, các mặt yếu kém trong quá trình xây dựng Nhà nước và chỉ ra rằng: việc xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN trong điều kiện chuyển đổi nền kinh tế là nhiệm vụ mới mẻ, hiểu biết của chúng ta còn ít, có nhiều việc phải vừa làm, vừa tìm tòi, rút kinh nghiệm. Nghị quyết khẳng định cần tiếp tục thực hiện Nghị quyết lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa VII và nhấn mạnh ba yêu cầu:

- Một là: tiếp tục phát huy tốt hơn và nhiều hơn quyền làm chủ của nhân dân qua các hình thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp để nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ Nhà nước, nhất là việc giám sát, kiểm tra của nhân dân đối với hoạt động của cơ quan và

cán bộ công chức Nhà nước.

- Hai là: tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; cán bộ công chức Nhà nước thật sự là công bộc, tận tụy phục vụ nhân dân.

- Ba là: tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước; xây dựng và hoàn thiện nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng phù hợp với đặc điểm, tính chất của cơ quan nhà nước ở từng cấp, chú trọng sự lãnh đạo của tổ chức đảng đối với việc kiểm kê, kiểm soát trong quản lý kinh tế, tài chính. Nghị quyết nhấn mạnh “3 yêu cầu trên quan hệ chặt chẽ với nhau, dựa trên nền tảng chung là xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân, thực hiện đại đoàn kết dân tộc mà nòng cốt là liên minh công nhân, nông dân và trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam”.

Cùng với việc chấp nhận phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường, thể chế hóa chủ trương đổi mới của Đảng trong việc xây dựng nhà nước pháp quyền, Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25-12-2001 của Quốc hội khóa 10 đã sửa đổi, bổ sung Điều 2 Hiến pháp 1992 thành: “Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền...”

Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp”. Mặc dù chưa minh định rõ ràng việc tổ chức thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp nhưng trong Hiến pháp 1992 sửa đổi, lần đầu tiên đã khẳng định trong bộ máy nhà nước có sự phân công và phối hợp thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.

Sau một thời gian dài của quá trình nhận thức, tìm tòi, thể nghiệm, đến năm 2002, yêu cầu xây dựng “Nhà nước pháp quyền XHCN” mới chính thức trở thành một nguyên tắc hiến định định hướng cho quá trình xây dựng và hoàn thiện bộ máy nhà nước Việt Nam.

Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ IX (tháng 4/2001) và Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ X (tháng 4/2006) đã tiếp tục khẳng định nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện

nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng, bảo đảm nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước đều thuộc về nhân dân; quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Đại hội X của Đảng xác định: Đề đi lên chủ nghĩa xã hội chúng ta phải xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

3. Đi tới hoàn thiện tư duy Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI Đảng Cộng sản Việt Nam họp từ ngày 12 tháng 01 năm 2011 đến ngày 19 tháng 01 năm 2011. Trên cơ sở tổng kết sâu sắc thực tiễn và lý luận 25 năm đổi mới, Đảng đã nghiên cứu và đề ra các giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Trong lĩnh vực hoàn thiện thể chế bộ máy, Đảng nhận định: Xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN tại Việt Nam là một tất yếu khách quan, công tác xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN trong thời gian qua đã đạt được những thành tựu nhất định, tuy nhiên xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN còn chưa theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế và quản lý đất nước.

Đại hội XI đã làm sâu sắc thêm nhận thức về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và khẳng định “tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, bảo đảm nhà nước ta thực sự là của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng lãnh đạo, thực hiện tốt chức năng quản lý kinh tế, quản lý xã hội, giải quyết đúng mối quan hệ giữa nhà nước với các tổ chức khác trong hệ thống chính trị, với nhân dân, với thị trường”. Báo cáo chính trị đã xác định một trong những phương hướng quan trọng của việc xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là: “Nghiên cứu xây dựng, bổ sung các thể chế và cơ chế, vận hành cụ thể để bảo đảm nguyên

tắc tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, và nguyên tắc quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Nâng cao vai trò và hiệu lực quản lý kinh tế của nhà nước phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách để vận hành có hiệu quả nền kinh tế và thực hiện tốt các cam kết quốc tế, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc. Khẩn trương nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992 đã sửa đổi, bổ sung năm 2001 phù hợp với tình hình mới”⁹.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), được Đại hội Đảng lần thứ XI thông qua đã xác định xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo với những nội dung sau:

Nhà nước Việt Nam là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân. Tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Quyền lực Nhà nước là thống nhất; có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp. Cương lĩnh chẳng những tiếp tục khẳng định tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước Việt Nam theo nguyên tắc “quyền lực nhà nước là thống nhất có sự phân công, phối hợp...” mà còn bổ sung thêm một nội dung mới là “kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp”. Sự bổ sung này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, thể hiện một bước phát triển mới về nhận thức lý luận xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam.

Nhà nước ban hành pháp luật; tổ chức, quản lý xã hội bằng pháp luật và không ngừng tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Nhà nước phục vụ nhân dân, gắn bó mật thiết với nhân dân, thực hiện đầy đủ quyền

dân chủ của nhân dân, tôn trọng, lắng nghe ý kiến của nhân dân và chịu sự giám sát của nhân dân; có cơ chế và biện pháp kiểm soát, ngăn ngừa, trừng trị tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, vô trách nhiệm, lạm quyền, xâm phạm quyền dân chủ của công dân; giữ nghiêm kỷ cương xã hội; nghiêm trị mọi hành động xâm phạm lợi ích của Tổ quốc và của nhân dân.

Tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước theo nguyên tắc tập trung dân chủ, có sự phân công, phân cấp, đồng thời bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Trung ương.

Thể chế hóa quan điểm của Đảng trong cương lĩnh sửa đổi năm 2011, Hiến pháp năm 1992 sửa đổi năm 2013 khẳng định tính bức thiết, tất yếu phải xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân ở Việt Nam.

Xây dựng, hoàn thiện Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa hiện nay là dựa trên những quan điểm và đặc trưng cơ bản của Nhà nước pháp quyền. Trong đó, nội dung đầu tiên là xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật bắt đầu từ Hiến pháp và khẳng định tính tối thượng của pháp luật. Pháp luật là công cụ quản lý chủ yếu của Nhà nước. Mọi cơ quan tổ chức, cá nhân đều phải tuân thủ pháp luật, bình đẳng trước pháp luật, nếu vi phạm pháp luật đều bị xử lý theo pháp luật.

Bên cạnh đó, việc xây dựng cơ cấu tổ chức, cơ chế vận hành của bộ máy Nhà nước là nội dung rất quan trọng. Theo đó, bản Hiến pháp mới đã quy định rõ vai trò chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân và chính quyền địa phương. Đồng thời, Hiến pháp cũng quy định cơ chế vận hành: Quyền lực Nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp. Xây dựng, hoàn thiện bộ máy Nhà nước gắn liền với xây dựng đội ngũ công chức có trình độ, năng lực đạo đức, trách nhiệm và thượng tôn pháp luật. Hiến pháp là cơ sở để đổi mới hoạt động của Quốc hội, đẩy mạnh cải cách hành chính và cải cách tư pháp, bảo

đảm cho quản lý của Nhà nước có hiệu quả và hiệu lực. Hiến pháp sửa đổi đã bổ sung một nguyên tắc mới về tổ chức quyền lực nhà nước ở Việt Nam, đó là quyền lực nhà nước là thống nhất, không chỉ được phân công, phối hợp mà còn có sự kiểm soát trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp (khoản 3, Điều 2). *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011) cũng nhấn mạnh, kiểm soát quyền lực nhà nước là một nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước.

Hiến pháp khẳng định nguyên tắc tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức. Nhà nước bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Đây là sự tiếp tục quan điểm nhất quán của Đảng và Nhà nước Việt Nam về việc đề cao chủ quyền của nhân dân trong xây dựng và hoàn thiện bộ máy nhà nước. Về vấn đề này, so với các Hiến pháp trước đây, Hiến pháp sửa đổi năm 2013 có những nội dung mới, thể hiện nhận thức sâu sắc, đầy đủ, nhất quán và xuyên suốt hơn. Điểm mới là ở chỗ, Hiến pháp sửa đổi đã thể hiện đầy đủ hơn tư tưởng nhân dân là chủ thể tối cao của quyền lực nhà nước. Bằng Hiến pháp, đạo luật gốc của quốc gia, nhân dân giao quyền, ủy quyền quyền lực nhà nước của mình cho Nhà nước.

Lần đầu tiên trong Hiến pháp Việt Nam khẳng định các nguyên tắc: “Ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật”. “Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng” (Điều 14). Đây là những nguyên tắc căn bản đề cao trách nhiệm của Nhà nước trong mối quan hệ với quyền con người, quyền công dân, hạn chế sự tùy tiện cắt xén từ phía Nhà nước; đồng thời là cơ sở hiến định để mọi người và công dân bảo vệ và thực hiện quyền

con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong mối quan hệ với Nhà nước.

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Đó là quan điểm, cũng là yêu cầu trong xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam. Hiến pháp đã quy định và khẳng định vai trò lãnh đạo Nhà nước và xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam tại Điều 4. Điểm mới trong Điều 4 là nêu rõ bản chất của Đảng, Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân, phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định của mình. Các tổ chức Đảng và cán bộ, đảng viên hoạt động

trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

Như vậy, để đi đến cách thức xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã mất một thời gian dài để nhận thức. Thực tế chưa bao giờ những nhận thức là đủ và hoàn thiện. Tuy nhiên có thể thấy trong đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam luôn luôn quán triệt tư tưởng xây dựng nhà nước của dân, do dân và vì dân, coi trọng việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Đó là một tiền đề, là một biểu hiện rõ nét cho việc xây dựng thành công một nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Kiểm soát quyền lực nhà nước trong hiến pháp. (2/2014). *Báo điện tử Đại biểu nhân dân*.
- Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân. (2012). *Tài liệu bồi dưỡng thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp khối Đảng, Đoàn thể*.
- Trần Ngọc Đường. (17/12/2013). Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân thể hiện xuyên suốt, nhất quán trong toàn bộ nội dung của Hiến pháp sửa đổi. *Nhân dân điện tử*.
- Nguyễn Sinh Hùng (2014). Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền XHCN theo tinh thần và nội dung của hiến pháp mới. *Tạp chí Cộng sản*, số 857.
- Hoàng Thế Liên (10/7/2014). *Các nguyên tắc của nhà nước pháp quyền và việc sửa đổi bổ sung hiến pháp năm 1992*, Công thông tin Bộ tư pháp.
- Nguyễn Duy Quý (2007). Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. *Tạp chí Triết học*, số 11 (198).
- Nguyễn Việt Thông (21/4/2011). *Đẩy mạnh xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa*, TTXVN/Vietnam+.
- Nguyễn Xuân Tùng. *Bàn về nguyên tắc pháp quyền xã hội chủ nghĩa*, Viện Khoa học Pháp lý – Bộ Tư pháp, http://moj.gov.vn/ct/tintuc/Lists/Nghin%20cu%20trao%20i/View_Detail.aspx?ItemID=4435

¹ Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX). (2006). NxbCTQG, H, tr.124.

² Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX). (2006). NxbCTQG, H, tr.125.

³ Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX). (2006). NxbCTQG, H, tr.125.

⁴ Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII, IX). (2006). NxbCTQG, H, tr.125.

⁵ Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới. (Đại hội VI, VII, VIII, IX). (2006).NxbCTQG, H, tr.297.

⁶ Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới. Sđd, tr.327.

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam. (1994). *Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII*, Lưu hành nội bộ, tr 56.

⁸ Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới. Sđd, tr.510-514.

⁹ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, (2011). NxbCTQG-ST, tr.246-347.